

Số: 03/2023/QĐST-KDTM

Quảng Trách, ngày 12 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022/TLST-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH D; địa chỉ: Số 244 -T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Huyền T - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Đ; địa chỉ: Số 85 - T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần V; địa chỉ: số 77 - D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Hữu L - Đội trưởng Đội 2 Công ty Cổ phần V; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ và thời gian trả nợ: Công ty TNHH D và Công ty Cổ phần V thống nhất, tính đến ngày 04/4/2023, Công ty Cổ phần V đang còn nợ Công ty

TNHH D tổng số tiền là 281.894.000 đồng. Công ty TNHH D không yêu cầu tính tiền lãi. Hai bên thỏa thuận, Công ty Cổ phần V có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ 281.894.000 đồng cho Công ty TNHH D chậm nhất vào ngày 30/6/2023.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

- Về án phí:

+ Bị đơn Công ty Cổ phần V phải chịu 7.047.000 đồng tiền án phí để nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Công ty TNHH D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.616.000 đồng theo biên lai thu số 0002196 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Ngọc Thục